

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 54/2018/HSST
Ngày 04/9/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Quân
2. Ông Lê Đình Cự

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên

Ngày 04/9/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh L – Sinh ngày 19/8/1993.

Nơi sinh: Xã Đ, huyện Đ, tỉnh T

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1973 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1977;

Có vợ: Bùi Thị Th, sinh năm: 1997

Con: Có 1 con sinh năm 2016

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt hành chính số 20 ngày 14/12/2017 của Công an huyện Đông Hưng xử phạt L 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, L chấp hành xong tiền phạt ngày 19/12/2017.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

2. Nguyễn Văn Ch – sinh ngày 15/10/1981

Nơi sinh: Xã T, huyện T, tỉnh T

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh T

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1959;
Có vợ: Đồng Thị Quỳnh L (đã chết); Có 01 con sinh năm 2002
Tiền sự: không
Tiền án: có 3 tiền án

+ Tại Bản án số 122/2014/HSST ngày 24/7/2014 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt Ch 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ch chấp hành xong án phí ngày 28/8/2014.

+ Ngày 06/3/2014 tham gia đánh bạc, tổng số tiền đánh bạc là 6.658.000 đồng. Tại Bản án số 42/2014/HSST ngày 31/7/2014 Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt Ch 6 tháng tù về tội Đánh bạc, Ch chấp hành xong án phí ngày 05/11/2014.

Quyết định thi hành án của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy buộc Ch phải chấp hành 3 năm tù đối với cả 2 bản án trên, đến ngày 02/9/2016 Ch chấp hành xong hình phạt tù (được giảm 4 tháng).

+ Tại Bản án số 22/2017/HSST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt Ch 07 tháng tù về tội đánh bạc (Tổng số tiền đánh bạc là 17.100.000 đồng). Ch chấp hành xong án phí ngày 12/9/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/7/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2018 theo vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Bùi Duy Đ, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

- Anh Nguyễn Xuân Ph, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

- Anh Phạm Trọng H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

** Người chứng kiến:*

- Ông Bùi Đức H, sinh năm 1959

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

- Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T.

(Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 09/5/2018, tại nhà ở của Bùi Duy Đ ở thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T, Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang 5 người gồm: Bùi Duy Đ, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thanh L, Phạm Trọng H và Nguyễn Xuân Ph đang đánh bạc bằng hình thức đánh “Lốc” được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 4.100.000 đồng (Bốn triệu một trăm nghìn đồng); thu giữ của Nguyễn Thanh L 500.000 đồng, của Phạm Trọng H 1.000.000 đồng, của Bùi Duy Đ 2.000.000 đồng và 1 ví giả da, của Nguyễn Văn Ch 500.000 đồng và 1 ví giả da. Quá trình khám xét người, Công an huyện Đông Hưng thu giữ tại túi quần bên phải của Ch đang mặc 01 túi nilon dạng túi đựng kẹo màu nâu kích thước (4x4) cm được gắn bằng nhiệt hờ một đầu bên trong có 1 túi nilon màu trắng kích thước (3x5) cm có nắp cài viền màu đỏ bên trong có 6 túi nilon kích thước (1x1,5) cm, được gắn kín có nắp cài, mở ra kiểm tra bên trong mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, Ch khai là ma túy đá Ch mua về để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 13 giờ ngày 09/5/2018 Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thanh L, Phạm Trọng H, Nguyễn Xuân Ph đến nhà Bùi Duy Đ chơi. Sau đó mọi người rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Lốc” được thua bằng tiền, tất cả đồng ý. Đông lấy 1 bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở nhà Đ và trải chiếu xuống nền nhà phòng khách nhà Đ để mọi người chơi đánh bạc. Tính từ vị trí của H, bên phải H là L, bên trái H là Ch, đối diện H là Đ còn Ph ngồi xem không tham gia đánh bạc. Thống nhất cách chơi như sau: Những người tham gia đánh bạc dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia đều cho 04 người, mỗi người 10 quân bài, số bài còn lại úp để ở giữa chiếu gọi là “lọc”. Thứ tự bài được tính từ thấp đến cao là 3, 4, 5, ..., J, Q, K, A, 2, trong đó 3 là quân nhỏ nhất và 2 là quân lớn nhất. Đôi là cặp gồm 2 quân bài cùng số; Sấp là 3 quân bài cùng số; tứ quý là 04 quân bài cùng số; Sảnh (còn gọi là dây) là các quân bài có thứ tự liên tiếp từ 3 quân bài trở lên. Độ lớn của sảnh được tính như sau: Sảnh nhỏ nhất bắt đầu từ 3, sảnh lớn nhất kết thúc bởi A. Trước khi chơi mọi người sẽ bốc cái để xác định người đánh đầu tiên, từ ván thứ hai trở đi thì người về nhất của ván trước sẽ giành được cái, sau đó người có cái đánh bài xuống chiếu thì người đánh sau sẽ chặn bài của người đánh trước bằng quân bài lớn hơn và những người khác sẽ lần lượt đánh vòng tròn theo chiều kim đồng hồ cho đến khi một trong 04 người hết bài trước. Người hết bài trước là người thắng, 03 người chơi còn lại là những người thua, từng người thua phải trả tiền cho người thắng, số tiền phải trả tính trên số quân bài còn lại không đánh được, mỗi quân bài là 5.000 đồng. Trong quá trình đánh tùy từng ván bài khi chia bài xong thì người chơi có thể xin lốc, tức là bài thuộc trường hợp: Sảnh 10 quân bài liên

tục với nhau (Còn gọi là Sảnh Rồng); tứ quý 2; cả 10 lá bài cùng màu (không cần cùng chất); 03 sấp; 05 đôi, nếu người xin lộc đánh mà không ai bắt được thì mọi người phải trả cho người xin lộc 100.000đồng. Nếu người nào bị chặn tứ quý thì phải trả cho người chặn là 50.000 đồng, nếu người chơi trong ván bài không đánh được quân bài nào (gọi là Cóng) thì người bị Cóng phải trả cho người thắng ván đó là 80.000 đồng. 4 người đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì L bảo với Ph: “anh ngồi đánh hộ em, em đi đón con, được bao nhiêu tý e chia cho”, Ph đồng ý vào chỗ L ngồi đánh bạc cùng với H, Ch và Đ, lúc này L có 450.000 đồng để dưới chiếu. Ph sử dụng số tiền này tham gia chơi đánh bạc khoảng 30 phút thì L quay lại, L đánh bạc tiếp thì Ph ngồi xem không chơi nữa, do Ph thua nên lúc này tiền của L còn khoảng 70.000 đồng ở dưới chiếu. H, Ch, Đ và L đánh bạc đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang. Trong quá trình đánh bạc, không có ai canh coi, bảo vệ, không có ai tổ chức cho vay, cầm cố, thế chấp tài sản để đánh bạc, không có ai thu tiền hồ.

Bị cáo Nguyễn Văn Ch khai mang theo 600.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, còn 500.000 đồng để trong người không sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt quả tang số tiền dùng để đánh bạc để ở dưới chiếu không rõ thắng thua thế nào. Bị cáo Nguyễn Thanh L khai mang theo hơn 700.000 đồng, sử dụng hơn 200.000 đồng để đánh bạc, còn lại 500.000 đồng để trong người không sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt quả tang, số tiền dùng để đánh bạc để ở dưới chiếu không rõ thắng thua thế nào. Bùi Duy Đ khai mang theo 2.270.000 đồng, sử dụng 270.000 đồng để đánh bạc, còn lại 2.000.000 đồng để trong người không sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt quả tang, số tiền dùng để đánh bạc để ở dưới chiếu không rõ thắng thua thế nào. Phạm Trọng H khai mang theo 1.000.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, khi Công an bắt quả tang H đang thắng nên số tiền 1.000.000 đồng còn nguyên trong ví, số tiền trên chiếu của H không rõ bao nhiêu. Nguyễn Xuân Ph không mang theo tiền để đánh bạc, khi L đi đón con thì Ph chơi hộ L khoảng 30 phút, sau đó L tiếp tục chơi đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang.

Như vậy số tiền những người tham gia đánh bạc khai đã bỏ ra đánh bạc là 770.000 đồng, tuy nhiên khi bắt quả tang thu trên chiếu bạc là 4.100.000 đồng, những người tham gia đánh bạc đều xác định số tiền này là tiền của những người đánh bạc sử dụng vào việc đánh bạc. Ngoài ra, Phạm Trọng H còn khai sử dụng 200.000 đồng vào việc đánh bạc nhưng do thắng nên còn để trong ví, do đó tổng số tiền những người đánh bạc sử dụng để đánh bạc phải chịu trách nhiệm chung là 4.300.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 53/KSĐT ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh L,

Nguyễn Văn Ch về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Thanh L và Nguyễn Văn Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh L và Nguyễn Văn Ch phạm tội “Đánh bạc”

*Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ.

Phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 12.000.000đồng và không khấu trừ thu nhập.

*Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Điều 52 (tái phạm); Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung từ 10.000.000đồng đến 12.000.000đồng.

Ngoài ra còn đề nghị về vật chứng và án phí.

Bị cáo Nguyễn Thanh L nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo Nguyễn Văn Ch nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Văn Ch phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Biên bản phạm pháp quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 17 giờ 45 phút ngày 09/5/2018.

- Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bùi Duy Đ, Phạm Trọng H, Nguyễn Xuân Ph.

- Lời khai của người chứng kiến: ông Bùi Đức H, ông Đỗ Văn N.

- Biên bản vi phạm hành chính, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và tài liệu về xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thanh L.

- Bản án, giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt, biên bản xác minh về thi hành án dân sự và các tài liệu khác về nhân thân đối với Nguyễn Văn Ch.

Các bị cáo và những người tham gia đánh bạc khai số tiền mang theo và đã bỏ ra đánh bạc là 770.000 đồng, tuy nhiên khi bắt quả tang thu trên chiếu bạc là 4.100.000 đồng, những người tham gia đánh bạc đều xác định số tiền này là tiền của những người đánh bạc sử dụng vào việc đánh bạc. Ngoài ra, Phạm Trọng H còn khai sử dụng 200.000 đồng vào việc đánh bạc nhưng do thắng nên còn để trong ví, do đó tổng số tiền những người đánh bạc sử dụng để đánh bạc phải chịu trách nhiệm chung là 4.300.000 đồng, do đó số tiền được tính làm căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc đối với bị cáo Nguyễn Thanh L và Nguyễn Văn Ch là 4.300.000 đồng.

Do đó có đủ cơ sở kết luận ngày 09/5/2018, tại nhà ở của Bùi Duy Đ ở thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T các bị cáo Nguyễn Văn Ch có 2 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích và Nguyễn Thanh L, đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính đã có hành vi cùng Bùi Duy Đ (chủ nhà), Phạm Trọng H, Nguyễn Xuân Ph đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh lóc với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là: 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm nghìn đồng) bị Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình lập biên bản phạm pháp quả tang. Hành vi đánh bạc của các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Văn Ch phạm tội Đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy việc xét xử các bị cáo bằng pháp

luật hình sự là cần thiết để giáo dục các bị cáo và có tác dụng trong việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Lôc” được thua bằng tiền. Trong vụ án này hai bị cáo có vai trò ngang nhau, đều là người tham gia chơi bạc tuy số tiền của bị cáo Ch dùng vào việc đánh bạc có ít hơn nhưng vai trò của hai bị cáo là tương đương nhau.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: Bị cáo Nguyễn Thanh L không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu tình tiết tăng nặng “ tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ các bị cáo Nguyễn Thanh L và Nguyễn Văn Ch đều thành khẩn khai báo, bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam nên bị cáo L được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Ch được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ cho bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đề nghị là phù hợp. Bị cáo Nguyễn Văn Ch có 3 tiền án trong đó có 2 tiền án về tội đánh bạc nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Văn Ch và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thanh L do bị cáo L không có việc làm và thu nhập ổn định.

[6] Về vật chứng: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là vật chứng liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền cơ quan điều tra thu giữ 4.100.000 đồng trên chiếu bạc, quản lý của Phạm Trọng H 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, tổng là 4.300.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Số tiền quản lý trên người của các bị cáo Nguyễn Văn Ch 500.000 đồng và 1 ví giả da và Nguyễn Thanh L 500.000 đồng xác định không liên quan đến việc đánh bạc cần tuyên trả cho các bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 800.000 đồng quản lý của Phạm Trọng H, 2.000.000 đồng và 1 ví giả da của Bùi Duy Đ không sử dụng vào việc đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại cho H và Đ là phù hợp.

Trong vụ án này còn có:

- Đối với Bùi Duy Đ: Tại Bản án phúc thẩm số 05/HSPT ngày 17/01/2003 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử Đ 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày 17/01/2003, phạt bổ sung 5.000.000 đồng và phải chịu 50.000 đồng án phí. Ngày 17/7/2005 Đ chấp hành xong hình phạt chính, ngày 24/6/2003 chấp hành xong án phí và ngày 07/7/2014 chấp hành xong hình phạt bổ sung; Ngày 15/4/2004 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng khởi tố về tội Đánh bạc, sau đó được đình chỉ điều tra miễn trách nhiệm hình sự theo quyết định số 04 ngày 15/11/2004 chuyển xử phạt hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng, đến ngày 26/11/2004 Đ chấp hành xong tiền phạt; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1564/QĐ/XPVPHC ngày 14/8/2006 Công an huyện Đông Hưng xử phạt Đ 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc đến ngày 14/8/2006 Đ chấp hành xong; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 281/QĐ-XPVPHC ngày 30/9/2013 Công an huyện Đông Hưng xử phạt Đ 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc đến ngày 03/10/2013 Đ chấp hành xong. Thời gian bị kết án tính đến ngày phạm tội 09/5/2018 Đ đã được xóa án tích theo Điều 70 Bộ luật hình sự, các lần Đ bị xử phạt vi phạm hành chính tính đến ngày phạm tội đều đã đủ điều kiện để coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính. Trong vụ án này, Bùi Duy Đ đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà nhưng không thu tiền hồ, không tổ chức canh coi, cầm cố tài sản cho các đối tượng đánh bạc, số người tham gia đánh bạc dưới 10 người, số tiền dùng để đánh bạc dưới 5 triệu. Căn cứ Điều 2 Mục 2 Nghị Quyết số 01/2010 ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi của Đ không cấu thành tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, không cấu thành tội Đánh bạc.

- Đối với Nguyễn Xuân Ph, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 256/QĐ/XPVPHC ngày 21/8/2009 Công an huyện Đông Hưng xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 500.000 đồng đối với Ph về hành vi đánh bạc, Ph chấp hành xong ngày 01/9/2009, tính đến ngày 09/5/2018 đã đủ điều kiện để coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính, trong vụ án này số tiền Ph tham gia đánh bạc dưới 5 triệu đồng nên không cấu thành tội đánh bạc.

- Đối với Phạm Trọng H, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1521/QĐ/XPVPHC ngày 30/9/2013 Công an huyện Đông Hưng xử phạt cảnh cáo H về hành vi đánh bạc, tính đến ngày 09/5/2018 đã đủ điều kiện để coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính, trong vụ án này số tiền H tham gia đánh bạc dưới 5 triệu đồng nên không cấu thành tội đánh bạc.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hưng ra các quyết định số 3366, 3367, 3368 ngày 18/6/2018 xử phạt hành chính đối với Nguyễn Xuân Ph, Phạm

Trọng H và Bùi Duy Đ về hành vi Đánh bạc theo đề nghị của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng.

- Đối với Nguyễn Văn Ch còn có hành vi tàng trữ trái phép ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã quyết định khởi tố vụ án hình sự số 50 ngày 11/5/2018 để điều tra.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh L và Nguyễn Văn Ch phạm tội “Đánh bạc”

2. Áp dụng:

*Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh T nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh L cho Ủy ban nhân dân xã Đ giám sát trong thời gian bị cáo L thi hành án cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo L có trách nhiệm kết hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ giám sát, giáo dục bị cáo L.

Phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thanh L.

*Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 09 (chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- Tịch thu 4.300.000 đồng tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc để nộp ngân sách Nhà nước.

- Tuyên trả các bị cáo Nguyễn Văn Ch 500.000 đồng và 1 ví giả da và Nguyễn Thanh L 500.000 đồng.

(Thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2018 giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục THADS huyện Đông Hưng)

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 người phải thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo, người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương

